

Số: /BC-UBND

Ia Pa, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

Thực hiện Thông báo số 143/TB-HĐND ngày 27/10/2023 của Hội đồng nhân dân huyện về dự kiến nội dung, chương trình Kỳ họp cuối năm 2023 - HĐND khóa V, nhiệm kỳ 2021-2023. Ủy ban nhân dân huyện báo cáo tình hình công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024, như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THANH TRA

1. Công tác thanh tra kinh tế - xã hội

- Trong năm 2023, UBND huyện đã chỉ đạo Thanh tra huyện tổ chức triển khai 09 cuộc thanh tra tại 45 cơ quan, đơn vị (06 cuộc thanh tra theo kế hoạch, 03 cuộc thanh tra đột xuất) trên lĩnh vực tài chính, ngân sách, đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, công tác quy hoạch xây dựng. Đã kết thúc 07/09 cuộc thanh tra tại 31 cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện⁽¹⁾. Qua thanh tra đã phát hiện 13 đơn vị sai phạm về kinh tế, quyết định thu hồi nộp ngân sách nhà nước với số tiền **1.296.349.396 đồng**⁽²⁾, chủ yếu trên lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản, chế độ tăng giờ, thu hút, ưu đãi nghề... Đang triển khai thanh tra việc quản lý và sử dụng đất nông nghiệp vào mục đích công ích tại UBND 09 xã trên địa bàn huyện và thanh tra trách nhiệm việc

⁽¹⁾ Kết luận thanh tra quản lý và sử dụng ngân sách tại UBND xã Ia Tul và Ia Kdăm; Kết luận thanh tra sử dụng ngân sách và các khoản đóng góp tự nguyện phụ huynh học sinh tại Trường Mẫu giáo: Sơn Ca, Hoa Pơ Lang, 1/6; Trường Tiểu học: Lê Văn Tám, Lý Thường Kiệt, Võ Thị Sáu, Nguyễn Bá Ngọc; Trường THCS: Lương Thế Vinh, Phan Đình Phùng, Nguyễn Khuyến; Trường TH&THCS Định Núp; Kết luận thanh tra chế độ phụ cấp thu hút, phụ cấp lâu năm, phụ cấp ưu đãi nghề năm 2021 theo Nghị định 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ tại các Trường Mẫu giáo: Tuổi thơ, Măng Non, Vành Khuyên và Hoa Hồng; Kết luận thanh tra quản lý và sử dụng ngân sách và các công trình dự án do UBND xã Kim Tân làm chủ đầu tư; Kết luận thanh tra trách nhiệm về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại UBND xã Ia Broái và Ia Mron. Kết luận thanh tra chuyên đề về quy hoạch và thực hiện quy hoạch xây dựng trên địa bàn huyện; Kết thúc thanh tra đột xuất việc chấp hành các quy định pháp luật, chấp hành các văn bản điều hành, chỉ đạo của UBND huyện trong quản lý xây dựng nhà dân dụ chim yến trên địa bàn xã Ia Trok.

⁽²⁾ UBND xã Ia Kdăm: 45.692.000 đồng; UBND xã Ia Tul: 25.140.000 đồng; Trường Mẫu giáo Sơn Ca: 286.145.560 đồng; Trường Mẫu giáo Hoa Pơ Lang: 190.703.344 đồng; Trường Mẫu giáo 1/6: 100.818.670 đồng; Trường TH Nguyễn Bá Ngọc 15.071.736 đồng; Trường THCS Phan Đình Phùng 7.064.000 đồng; Trường THCS Nguyễn Khuyến: 3.187.090 đồng; Trường Mẫu giáo Măng Non: 121.563.736 đồng; Vành Khuyên: 111.201.680 đồng; Trường Mẫu giáo Hoa Hồng: 104.479.992 đồng; Trường Mầm Non Tuổi Thơ: 224.952.333 đồng; UBND xã Kim Tân: 60.329.255 đồng.

quản lý, khai thác sử dụng 06 công trình cấp nước tập trung tại xã Ia Broãi, Chư Răng, Ia Mron, Ia Tul và Ia Kdăm.

2. Kết quả xử lý sau kết luận thanh tra

- Đã đôn đốc các cơ quan, đơn vị có sai phạm thu hồi nộp vào ngân sách nhà nước với số tiền **1.236.020.141 đồng**⁽³⁾. Các cơ quan đơn vị có thẩm quyền đã thực hiện tổ chức kiểm điểm và xử lý hành chính bằng hình thức kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 46 cá nhân.

- Thường xuyên chỉ đạo Thanh tra huyện đôn đốc UBND xã Ia Mron khắc phục nộp trả lại ngân sách số tiền 93.367.000 đồng theo Kết luận thanh tra năm 2016 của Chủ tịch UBND huyện; tiếp tục đôn đốc Phòng Tài nguyên - Môi trường huyện khắc phục kết luận thanh tra chuyên đề cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, việc phân lô, bán nền trên địa bàn huyện Ia Pa từ năm 2015 đến 2020 và theo dõi, đôn đốc UBND xã Kim Tân khắc phục sai phạm 60.329.255 đồng tại Kết luận thanh tra số 04/KL-TTr ngày 17/10/2023 của Chánh Thanh tra huyện.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KIẾN NGHỊ, KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Về công tác tiếp công dân

1.1. Công tác tiếp công dân cấp huyện

- Lãnh đạo UBND huyện tổ chức tiếp công dân định kỳ vào ngày 15 và 25 hàng tháng tại Ban Tiếp công dân của huyện và thực hiện việc tiếp công dân thường xuyên tại cơ quan theo quy định.

- Tổng số lượt tiếp: Đã tiếp được 114 lượt người với 47 vụ việc (tiếp lần đầu 33 vụ, tiếp nhiều lần 14 vụ); số đoàn đông người được tiếp: 0 đoàn.

1.2. Công tác tiếp công dân cấp xã

Lãnh đạo UBND các xã tổ chức tiếp công dân định kỳ, tiếp thường xuyên theo quy định tại phòng tiếp công dân của các xã và thực hiện việc tiếp công dân thường xuyên tại cơ quan theo quy định, với số người được tiếp là 16 lượt tiếp người, với 16 vụ việc.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

2.1. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn cấp huyện

- Trong năm 2023, Ủy ban nhân dân huyện tiếp nhận 64 đơn (04 đơn khiếu nại, 01 đơn tố cáo, 59 đơn kiến nghị, phản ánh). Theo đó, có 53 đơn (02 đơn khiếu nại, 40 đơn kiến nghị, phản ánh) đủ điều kiện xử lý và 11 đơn (01 đơn tố cáo, 10 đơn kiến nghị, phản ánh) không đủ điều kiện xử lý.

- Kết quả xử lý đơn: Đối với 11 đơn không đủ điều kiện xử lý UBND huyện đã thực hiện lưu đơn theo quy định; đối với 53 đơn đủ điều kiện được xử lý như sau:

⁽³⁾ Kết luận số 01/KL-TTr ngày 04/4/2023 với số tiền 70.832.000 đồng; Kết luận số 02/KL-TTr ngày 12/6/2023 với số tiền 602.990.400 đồng; Kết luận số 03/KL-TTr ngày 26/7/2023 với số tiền 562.197.741 đồng.

+ Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 29 đơn (*03 đơn khiếu nại, 26 đơn kiến nghị, phản ánh*). UBND huyện đã chuyển đến các cơ quan, ban ngành để xử lý, giải quyết theo thẩm quyền.

+ Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 24 đơn (*01 đơn khiếu nại, 23 đơn kiến nghị, phản ánh*).

- Kết quả giải quyết đối với đơn, vụ việc thuộc thẩm quyền:

+ Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết 21/24 đơn, đạt tỷ lệ giải quyết 87,5%.

+ Đang trong thời gian xem xét giải quyết 03 đơn (*01 đơn khiếu nại, 02 đơn kiến nghị, phản ánh*). Nội dung liên quan đến khiếu nại về việc chi trả chế độ nghỉ hưu trước tuổi và kiến nghị về lĩnh vực đất đai.

2.2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn cấp xã

- Trong năm 2023, Ủy ban nhân dân các xã trên địa bàn huyện tiếp nhận 42 đơn kiến nghị, phản ánh. Theo đó, có 01 đơn kiến nghị không thuộc thẩm quyền đã hướng dẫn công dân đến đúng cơ quan có thẩm quyền để được xem xét, giải quyết và 41 đơn kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền giải quyết.

- Kết quả giải quyết: UBND các xã đã giải quyết xong 37 đơn kiến nghị, đạt tỷ lệ giải quyết 90%. Đang xem xét giải quyết 04 đơn kiến nghị liên quan đến tranh chấp đất đai.

III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Thực hiện Kế hoạch số 180/KH-UBND ngày 19/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Kế hoạch số 77-KH/HU ngày 11/01/2023 của Huyện ủy về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên địa bàn huyện năm 2023. UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 31/01/2023 về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 trên địa bàn huyện. Trên cơ sở Kế hoạch và văn bản chỉ đạo về công tác phòng, chống tham nhũng của UBND huyện, các cơ quan, đơn vị đã triển khai với nội dung và giải pháp cụ thể để thực hiện phù hợp từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thường xuyên theo dõi, cập nhật đường dây nóng, hộp thư điện tử tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

2.1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Thực hiện công khai theo quy định pháp luật đối với việc mua sắm tài sản, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý tài chính, ngân sách, sử dụng các khoản hỗ trợ, quản lý đất đai, tài sản công, công tác tổ chức, cán bộ thực hiện và công khai các thủ tục hành chính, các loại biểu mẫu, quy trình giải quyết, thời gian giải quyết... công khai số điện thoại đường dây nóng của người có thẩm quyền trong việc tiếp nhận các ý kiến phản ánh của tổ chức, công dân trên Cổng thông tin điện tử của huyện.

2.2. Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

- Thực hiện Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ; Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách. Ủy ban nhân dân huyện đã tổ chức công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 (*Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 13/01/2023 của UBND huyện*).

- Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tăng cường công tác kiểm tra, thẩm tra quyết toán kinh phí đối với các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã có sử dụng ngân sách trong việc thực hiện công khai việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công. Đã thực hiện xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách năm 2022 theo Thông báo số 68/TCKH-QLNN ngày 06/2/2023 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện.

2.3. Xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử; chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức

- Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Quyết định số 434/QĐ-UBND ngày 25/11/2020 của Ủy ban nhân dân huyện về việc ban hành quy chế văn hóa công vụ tại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện và UBND các xã. UBND huyện đã có nhiều văn bản chỉ đạo đến các cơ quan, đơn vị thực hiện công khai những quy định về quy tắc ứng xử cán bộ, công chức trong làm việc, tiếp xúc, giải quyết công việc cho công dân, tổ chức, doanh nghiệp và luôn xem đây là một trong những tiêu chuẩn để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. UBND huyện đã xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện nội quy, quy chế, chấp hành giờ giấc làm việc của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị, UBND xã năm 2023 (*Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 31/3/2023*).

- Đối với việc thực hiện chuyển đổi vị trí việc làm, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Nội vụ huyện chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2023.

2.4. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

- Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Huyện ủy, UBND huyện đã triển khai thực hiện kê khai theo quy định.

- Tổng số người thuộc diện kê khai, tài sản thu nhập toàn huyện trong năm 2022 là 306 người ⁽⁴⁾ (*kê khai lần đầu 39 người; kê khai bổ sung 5 người; kê khai hàng năm 262 người*). Trong đó:

+ Đối tượng thuộc Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý: 12 người (*kê khai hàng năm 12 người*).

+ Đối tượng thuộc Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý: 234 người (*kê khai lần đầu 4 người; kê khai hàng năm 230 người*).

+ Đối tượng còn lại quản lý: 60 người (*kê khai lần đầu 35 người; kê khai bổ sung 5 người; kê khai hàng năm 20 người*).

2.5. Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

- UBND huyện đã niêm yết, công khai thông tin tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính theo mẫu tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ và Quyết định số 13/2018/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai đã được UBND huyện triển khai thực hiện và cập nhật đầy đủ, kịp thời (*Thông báo số 04/TB-UBND ngày 13/01/2021 về việc thông báo đường dây nóng tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về giải quyết thủ tục hành chính tại UBND huyện Ia Pa*) và thực hiện thông báo công khai trên phương tiện truyền thanh, truyền hình; Cổng thông tin điện tử huyện, xã; Niêm yết công khai tại Bộ phận một cửa huyện, trụ sở UBND các xã. Trong 9 tháng đầu năm, UBND huyện không nhận phản ánh nào của công dân về giải quyết TTHC.

- UBND huyện đã chỉ đạo thực hiện niêm yết công khai đầy đủ 281 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, 172 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã theo đúng quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ. Các TTHC được công khai cụ thể như: Thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết; phí, lệ phí giải quyết TTHC... trên bảng cố định tại Bộ phận một cửa huyện, ở vị trí thích hợp, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân dễ tiếp cận để tra cứu, tìm hiểu các thông tin TTHC.

- Bên cạnh việc niêm yết công khai TTHC tại Bộ phận một cửa, UBND huyện còn chỉ đạo công khai đầy đủ nội dung các TTHC trên Cổng thông tin điện tử huyện (*tại địa chỉ: <http://iapa.gialai.gov.vn/>*). Đồng thời, công khai đầy đủ thông tin

⁴ - Khối UBND huyện: Tổng số người thuộc diện kê khai, tài sản thu nhập năm 2022 là 146 người (*kê khai lần đầu 19 người; kê khai bổ sung 5 người; kê khai hàng năm 122 người*). Theo đó: Đối tượng thuộc Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý: 03 người (*kê khai hàng năm: 03 người*); Đối tượng thuộc Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý: 110 người (*kê khai lần đầu 4 người; kê khai hàng năm 106 người*); Đối tượng còn lại quản lý: 33 người (*kê khai lần đầu 15 người; kê khai bổ sung 5 người; kê khai hàng năm 13 người*);

- Khối Huyện ủy: Tổng số người thuộc diện kê khai, tài sản thu nhập năm 2022 là 160 người (*kê khai lần đầu 20 người; kê khai hàng năm 140 người*). Theo đó: Đối tượng thuộc Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý: 09 người (*kê khai hàng năm 09 người*); Đối tượng thuộc Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý: 124 người (*kê khai hàng năm 124 người*); Đối tượng còn lại quản lý: 27 người (*kê khai lần đầu 20 người; kê khai hàng năm 7 người*)

địa chỉ, hộp thư điện tử, số điện thoại chuyên dùng, hòm thư góp ý của cơ quan tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính tại các cơ quan, đơn vị, UBND xã để thuận tiện cho việc tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của công dân, cơ quan, tổ chức về quy định hành chính và các thủ tục hành chính.

- Với mục tiêu đẩy mạnh triển khai và khai thác có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin nhằm xây dựng chính quyền điện tử, nâng cao hiệu quả hoạt động cơ quan nhà nước, chất lượng công tác thủ tục hành chính, thực hiện cải cách hành chính, tạo sự công khai, minh bạch trong công tác quản lý nhà nước 100% các cơ quan, đơn vị chi trả lương và các khoản khác qua tài khoản.

2.6. *Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị:*
Không.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Trong năm, công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng, tiêu cực được UBND huyện chỉ đạo thực hiện thường xuyên, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

- Công tác thanh tra thực hiện theo Kế hoạch được phê duyệt và thanh tra đột xuất theo chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền; chú trọng thực hiện các lĩnh vực phức tạp, được dư luận quan tâm. Các cơ quan, đơn vị có sự phối hợp chặt chẽ, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác thanh tra. Qua thanh tra đã phát hiện các sai phạm, thu hồi tiền nộp ngân sách nhà nước; kịp thời chấn chỉnh những sai sót của đối tượng thanh tra, kiến nghị chấn chỉnh kịp thời và đạt được những kết quả tích cực, tạo tính nghiêm minh trong thực thi kết luận thanh tra.

- Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của công dân luôn được UBND huyện quan tâm chỉ đạo, giải quyết kịp thời. Số đơn kiến nghị, phản ánh đông người không có, góp phần ổn định chính trị, giữ vững QPAN, trật tự, an toàn xã hội bảo đảm.

- Công tác tiếp công dân của Chủ tịch UBND huyện được thực hiện nghiêm túc theo đúng quy định của Luật Tiếp công dân. Việc tiếp công dân của Chủ tịch UBND các xã từng bước được quan tâm, chú trọng đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực luôn được UBND huyện chú trọng, quan tâm, thường xuyên chỉ đạo các cấp, ngành xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản khác về phòng, chống tham nhũng, từ đó đã tạo được sự thống nhất trong nhận thức, đồng thuận trong triển khai, hiệu quả trong thực hiện; Công tác kê khai tài sản thu nhập năm 2022 được triển khai đúng tiến độ; Kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn huyện và công tác đánh giá phòng, chống tham nhũng năm 2022 được triển khai kịp thời, đúng quy định.

2. Hạn chế, tồn tại

- Có cuộc thanh tra còn chậm kết luận so với thời gian quy định, công tác xử lý sau thanh tra có vụ việc còn chưa được xử lý dứt điểm.

- Công tác giải quyết đơn thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo có vụ, việc còn kéo dài, chưa giải quyết dứt điểm; Việc tiếp công dân, giải quyết đơn thư ở một số xã còn hạn chế, không được giải thích, giải quyết dứt điểm dẫn đến một số vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của xã nhưng công dân phải lên Ban tiếp công dân của huyện để trình bày hoặc gửi đơn vượt cấp để được UBND huyện giải quyết.

- Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở một số cơ quan, đơn vị, UBND xã chưa được quan tâm, chưa chủ động tự kiểm tra tại đơn vị mình, chưa thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ theo quy định.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Tình hình đơn kiến nghị, phản ánh liên quan đến lĩnh vực đất đai trên địa bàn huyện tiếp tục phát sinh nhiều, một số vụ việc có tính chất phức tạp dẫn đến thời gian dành cho công tác xử lý, giải quyết đơn phát sinh nhiều, ảnh hưởng đến kết quả thực hiện công tác thanh tra năm 2023; Việc thẩm tra, xác minh một số nội dung liên quan đến tranh chấp đất đai, thu hồi, đền bù mất nhiều thời gian, có những vụ việc xảy ra từ rất lâu, việc tìm lại hồ sơ lưu trữ gặp nhiều khó khăn, mất nhiều thời gian dẫn đến một số vụ việc giải quyết còn kéo dài.

- Một số cuộc thanh tra thuộc phạm vi rộng, có tính chuyên môn về nhiều lĩnh vực như: thanh tra chuyên đề về quy hoạch và thực hiện quy hoạch xây dựng và thanh tra chuyên đề về đất về đất công ích 5%, lực lượng thanh tra mỏng (*01 Phó Chánh thanh tra và 03 công chức*) nên ảnh hưởng rất lớn đến thời gian và tiến độ thực hiện các cuộc thanh tra; Hoạt động theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra hiện nay đang gặp không ít khó khăn do quy định của pháp luật về thanh tra còn bất cập, thiếu quy định về các biện pháp cưỡng chế trong xử lý sau thanh tra, chế tài xử lý trong việc không chấp hành thực hiện kết luận thanh tra.

- Công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo và tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo ở các cơ quan, đơn vị đặc biệt ở cấp xã phải thực hiện kiêm nhiệm và thường xuyên thay đổi, trong khi đó công tác tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Nhận thức pháp luật của một số bộ phận công dân chưa đầy đủ về các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước, đặc biệt là nhận thức về Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Đất đai... do đó một số vụ việc đã được giải quyết đúng quy định của pháp luật nhưng vẫn tiếp tục khiếu kiện.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Trong hoạt động thanh tra, giải quyết đơn thư, cơ quan thanh tra yêu cầu tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến lĩnh vực đất đai thường rất chậm hoặc hồ sơ cung cấp không đầy đủ làm kéo dài thời hạn thanh tra, thời gian giải quyết đơn.

- Một số Chủ tịch UBND xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm, chưa quan tâm đúng mức đối với công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh.

- Công tác phòng, chống tham nhũng một số đơn vị, UBND xã chưa được quan tâm đúng mức.

- Công tác xử lý sau thanh tra có vụ việc chưa được xử lý dứt điểm nguyên nhân chủ quan là do trách nhiệm thực hiện việc khắc phục sau thanh tra của một số ít lãnh đạo cơ quan được thanh tra chưa cao.

V. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024

1. Thanh tra kinh tế - xã hội

- Tổ chức thanh tra theo Kế hoạch thanh tra năm 2024 được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tiếp tục đôn đốc các đơn vị nghiêm túc thực hiện các kết luận thanh tra.

2. Giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác phân loại, xử lý đơn đúng quy định.

- Tiếp tục kiểm tra, xác minh đơn thư thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện nhằm giải quyết dứt điểm các đơn thư còn chưa giải quyết dứt điểm.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng

- Triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, như: công khai, minh bạch hoạt động cơ quan, đơn vị; xây dựng và thực hiện tốt các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; đẩy mạnh cải cách hành chính...

- Xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng tiêu cực năm 2024; tổ chức triển khai kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 theo hướng dẫn Thanh tra tỉnh.

- Tổ chức xác minh các vụ việc tham nhũng (nếu có). Đồng thời, công tác phòng, chống tham nhũng luôn gắn với công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024, UBND huyện báo cáo HĐND huyện xem xét./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Lưu: VT, NC.

Huỳnh Văn Trường